BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 05 /2021/TT- BGTVT	*Hà Nội, ngày 01 tháng 03 năm 2021*

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt và Thông tư số 24/2020/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường sắt

Căn cứ Luật Đường sắt ngày 16 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ An toàn giao thông và Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt và Thông tư số 24/2020/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường sắt.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 28 như sau:

"2. Điều kiện cấp giấy phép lái tàu cho lái tàu trên các tuyến đường sắt đang khai thác

a) Có đủ hồ sơ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35 Thông tư này;

b) Đạt yêu cầu đối với nội dung sát hạch quy định tại Thông tư này.".

2. Bổ sung khoản 3 Điều 28 như sau:

"3. Điều kiện cấp giấy phép lái tàu cho các lái tàu đầu tiên trên các tuyến đường sắt đô thị mới đưa vào khai thác, vận hành có công nghệ lần đầu sử dụng tại Việt Nam

a) Có đủ hồ sơ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35 Thông tư này;

b) Là nhân sự lái tàu được doanh nghiệp kinh doanh đường sắt đô thị hoặc Chủ đầu tư dự án (hoặc tổ chức được Chủ đầu tư dự án giao quản lý dự án đường sắt đô thị) đánh giá đạt yêu cầu khi trực tiếp điều khiển đoàn tàu bảo đảm an toàn trong thời gian vận hành thử toàn hệ thống của Dự án;

c) Đã được Hội đồng sát hạch cấp giấy phép lái tàu đánh giá đạt yêu cầu theo quy định.".

3. Bổ sung điểm d khoản 2 và khoản 5 Điều 29 như sau:

"d) Thành phần Hội đồng sát hạch cấp giấy phép lái tàu đường sắt đô thị đối với các tuyến đường sắt đô thị mới đưa vào khai thác, vận hành có công nghệ lần đầu sử dụng tại Việt Nam: ngoài thành phần quy định tại điểm a, điểm b và điểm c khoản này phải có thêm thành phần Chủ đầu tư dự án (hoặc tổ chức được Chủ đầu tư dự án giao quản lý dự án đường sắt đô thị).".

"5. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Hội đồng sát hạch cấp giấy phép lái tàu đường sắt đô thị đối với các tuyến đường sắt đô thị mới đưa vào khai thác, vận hành có công nghệ lần đầu sử dụng tại Việt Nam:

a) Kiểm tra, xem xét, đánh giá tính hợp lệ và các nội dung của hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lái tàu theo quy định của Thông tư này;

b) Lập Biên bản làm việc của Hội đồng sát hạch theo mẫu quy định tại Phụ lục IIa ban hành kèm theo Thông tư này;

c) Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện của Hội đồng sát hạch theo quy định và đề xuất, kiến nghị Cục Đường sắt Việt Nam cấp hoặc không cấp giấy phép lái tàu theo mẫu quy định tại Phụ lục IIb ban hành kèm theo Thông tư này.".

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 35 như sau:

"**Điều 35. Thủ tục cấp giấy phép lái tàu**

1. Cấp giấy phép lái tàu cho lái tàu trên các tuyến đường sắt đang khai thác

a) Trình tự thực hiện:

Doanh nghiệp, cá nhân có nhu cầu sát hạch cấp giấy phép lái tàu nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc các hình thức phù hợp khác đến Cục Đường sắt Việt Nam;

Cục Đường sắt Việt Nam tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Đường sắt Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại ngay trong ngày làm việc (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp) hoặc hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ sau 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ (đối với trường hợp nhận hồ sơ qua đường bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác).

Trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định, Cục Đường sắt Việt Nam có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp, cá nhân thời gian, địa điểm sát hạch. Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày có kết quả sát hạch, Cục Đường sắt Việt Nam thực hiện cấp giấy phép lái tàu. Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép lái tàu phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

b) Hồ sơ đề nghị sát hạch, cấp mới giấy phép lái tàu bao gồm:

Đơn đề nghị sát hạch, cấp mới giấy phép lái tàu theo mẫu quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này; văn bản đề nghị tổ chức sát hạch, cấp giấy phép lái tàu của doanh nghiệp theo mẫu quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư này; Giấy chứng nhận đủ tiêu chuẩn sức khỏe lái tàu theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế; bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu bằng hoặc chứng chỉ chuyên ngành lái phương tiện giao thông đường sắt phù hợp với loại phương tiện dự sát hạch; 03 ảnh màu cỡ 3x4cm chụp trong thời hạn không quá 06 tháng kể từ ngày nộp hồ sơ.

2. Cấp giấy phép lái tàu cho các lái tàu đầu tiên trên các tuyến đường sắt đô thị mới đưa vào khai thác, vận hành có công nghệ lần đầu sử dụng tại Việt Nam

a) Trình tự thực hiện:

Doanh nghiệp kinh doanh đường sắt đô thị có nhu cầu cấp giấy phép lái tàu nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc các hình thức phù hợp khác đến Cục Đường sắt Việt Nam;

Cục Đường sắt Việt Nam tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì Cục Đường sắt Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn doanh nghiệp hoàn thiện lại ngay trong ngày làm việc (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp) hoặc hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ sau 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ (đối với trường hợp nhận hồ sơ qua đường bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác).

Trường hợp hồ sơ đầy đủ, Cục Đường sắt Việt Nam quyết định thành lập Hội đồng sát hạch cấp giấy phép lái tàu ngay sau khi nhận được văn bản cử người tham gia Hội đồng sát hạch của doanh nghiệp kinh doanh đường sắt đô thị.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày ra Quyết định thành lập Hội đồng sát hạch, Hội đồng sát hạch cấp giấy phép lái tàu phải có báo cáo kết quả thực hiện của Hội đồng theo quy định và đề nghị Cục Đường sắt Việt Nam cấp

giấy phép lái tàu cho những nhân sự lái tàu đạt yêu cầu. Trường hợp nhân sự lái tàu không đạt yêu cầu phải nêu rõ lý do.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất, kiến nghị của Hội đồng sát hạch cấp giấy phép lái tàu, Cục Đường sắt Việt Nam thực hiện cấp giấy phép lái tàu cho những nhân sự lái tàu được Hội đồng sát hạch cấp giấy phép lái tàu đề nghị. Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép lái tàu thì Cục Đường sắt Việt Nam có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

b) Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lái tàu bao gồm:

Văn bản đề nghị cấp giấy phép lái tàu của doanh nghiệp kinh doanh đường sắt đô thị theo mẫu quy định tại Phụ lục Va ban hành kèm theo Thông tư này;

Đơn đề nghị cấp giấy phép lái tàu của nhân sự lái tàu theo mẫu quy định tại Phụ lục Vb ban hành kèm theo Thông tư này; 03 ảnh màu cỡ 3x4cm chụp trong thời hạn không quá 06 tháng kể từ ngày nộp hồ sơ; Giấy chứng nhận đủ tiêu chuẩn sức khỏe lái tàu theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Xác nhận của doanh nghiệp kinh doanh đường sắt đô thị hoặc Chủ đầu tư dự án (hoặc tổ chức được Chủ đầu tư dự án giao quản lý dự án đường sắt đô thị) đối với nhân sự lái tàu được đề nghị cấp giấy phép lái tàu đã trực tiếp điều khiển đoàn tàu bảo đảm an toàn trong quá trình vận hành thử toàn hệ thống của Dự án theo quy định tại Phụ lục Vc ban hành kèm theo Thông tư này; bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu chứng chỉ hoặc chứng nhận do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp cho nhân sự lái tàu đã được bồi dưỡng kiến thức pháp luật đường sắt đô thị theo quy định;

Bản sao hợp lệ: Biên bản nghiệm thu đạt yêu cầu hạng mục đào tạo nhân lực vận hành khai thác dự án đường sắt đô thị chuyên ngành lái tàu theo hợp đồng của dự án kèm theo danh sách nhân sự lái tàu được đề nghị cấp giấy phép lái tàu; giấy Chứng nhận an toàn hệ thống (nếu dự án có yêu cầu đánh giá chứng nhận an toàn hệ thống); bằng, chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp chuyên ngành lái phương tiện giao thông đường sắt đô thị do cơ sở đào tạo cấp thông qua quá trình đào tạo, chuyển giao công nghệ của dự án.

3. Hồ sơ cấp giấy phép lái tàu quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này được lưu trữ tại Cục Đường sắt Việt Nam trong thời hạn 10 năm. Việc tiêu hủy tài liệu hết thời hạn lưu trữ theo quy định hiện hành.”.

5. Bổ sung Điều 77a như sau:

“Điều 77a. Trách nhiệm của Chủ đầu tư dự án (hoặc tổ chức được Chủ đầu tư dự án giao quản lý dự án đường sắt đô thị) đường sắt đô thị mới đưa vào khai thác, vận hành có công nghệ sử dụng lần đầu tại Việt Nam

1. Cử người tham gia Hội đồng sát hạch cấp giấy phép lái tàu theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Thông tư này.

2. Xác nhận đối với nhân sự lái tàu được đề nghị cấp giấy phép lái tàu đã trực tiếp điều khiển đoàn tàu bảo đảm an toàn trong quá trình vận hành thử toàn hệ thống của Dự án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35 Thông tư này. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung xác nhận này.".

6. Bổ sung khoản 7, khoản 8 vào Điều 78 như sau:

"7. Chịu trách nhiệm về nội dung xác nhận đối với nhân sự lái tàu đã trực tiếp điều khiển đoàn tàu bảo đảm an toàn trong quá trình vận hành thử toàn hệ thống của Dự án theo quy định tại khoản 2 Điều 35 của Thông tư này.".

"8. Cử người tham gia Hội đồng sát hạch cấp giấy phép lái tàu theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Thông tư này.".

Điều 2. Sửa đổi các cụm từ "Phụ lục IX" thành "Phụ lục XIV" và "Phụ lục X" thành "Phụ lục XV" của Thông tư số 24/2020/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường sắt

Điều 3. Bổ sung các Phụ lục

Bổ sung các Phụ lục IIa, Phụ lục IIb, Phụ lục Va, Phụ lục Vb và Phụ lục Vc vào Thông tư này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2021.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Cục Đường sắt Việt Nam có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức thực hiện Thông tư này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc tổng hợp các ý kiến của các đơn vị, doanh nghiệp, báo cáo Bộ Giao thông vận tải xem xét, giải quyết.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam,Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:
- Như khoản 2 Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ trưởng Bộ GTVT;
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo, Cổng TTĐT Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Báo Giao thông; Tạp chí GTVT;
- Lưu: VT, ATGT (5b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Nguyễn Ngọc Đông

Phụ lục IIa

Mẫu Biên bản làm việc của Hội đồng sát hạch cấp giấy phép lái tàu đối với các tuyến đường sắt đô thị mới đưa vào khai thác có công nghệ sử dụng lần đầu tại Việt Nam

(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2021/TT-BGTVT ngày 01 tháng 03 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

HỘI ĐỒNG SÁT HẠCH CẤP GIẤY PHÉP LÁI TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

....., ngày...tháng...năm...

BIÊN BẢN LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG SÁT HẠCH CẤP GIẤY PHÉP LÁI TÀU

Căn cứ Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt.

Căn cứ Thông tư số.../2021/TT-BGTVT ngày...tháng...năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15/5/2018 và Thông tư số 24/2020/TT-BGTVT ngày 13/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Căn cứ Quyết định số.../QĐ-CĐSVN ngày...tháng...năm...của Cục Đường sắt Việt Nam về việc thành lập Hội đồng sát hạch cấp giấy phép lái tàu (sau đây gọi là Hội đồng) tuyến đường sắt đô thị...*(ghi rõ tuyến ĐSĐT).*

Hôm nay, hồi...giờ...phút,...tháng...năm..., tại Cục Đường sắt Việt Nam Hội đồng đã họp và thống nhất nội dung Biên bản làm việc như sau:

I. Thành phần Hội đồng tham gia gồm

1. Chủ trì cuộc họp:

Ông ... Chủ tịch hội đồng

2. Thành phần dự họp:

- Ông ... Phó chủ tịch hội đồng;
- Ông ... ủy viên hội đồng;

...

- Ông ... ủy viên hội đồng, kiêm thư ký hội đồng.

II. Nội dung làm việc

Kiểm tra, xem xét, đánh giá tính hợp lệ và các nội dung của hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép lái tàu đường sắt đô thị tuyến... *(ghi rõ tên tuyến ĐSĐT) do ... (ghi rõ tên doanh nghiệp kinh doanh đường sắt đô thị)* đề nghị.

III. Kết quả làm việc của Hội đồng

Hội đồng thống nhất các nội dung dưới đây:

1. Kết quả kiểm tra, xem xét, đánh giá tính hợp lệ của hồ sơ:

a) Số thành viên Hội đồng nhất trí với kết quả đánh giá:

TT	Họ và tên thành viên hội đồng	Chức danh
	...	

b) Số thành viên Hội đồng không nhất trí với kết quả đánh giá:

TT	Họ và tên thành viên hội đồng	Chức danh
	...	

2. Kết quả kiểm tra, xem xét, đánh giá các nội dung của hồ sơ:

a) Số thành viên Hội đồng nhất trí với kết quả đánh giá:

TT	Họ và tên thành viên hội đồng	Chức danh
	...	

b) Số thành viên Hội đồng không nhất trí với kết quả đánh giá:

TT	Họ và tên thành viên hội đồng	Chức danh
	...	

3. Chi tiết đánh giá tại Phụ lục số ... kèm theo Biên bản này *(yêu cầu đánh giá theo đúng quy định của Thông tư số .../2021/TT-BGTVT ngày...tháng...năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15/5/2018 và Thông tư số 24/2020/TT-BGTVT ngày 13/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải).*

4. Hội đồng thống nhất đề nghị Cục Đường sắt Việt Nam cấp giấy phép lái tàu tuyến đường sắt đô thị ... *(ghi rõ tên tuyến ĐSĐT)* cho các ông/bà có tên sau đây:

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Loại giấy phép lái tàu
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)

Ghi chú: tại cột (5) ghi rõ loại giấy phép lái tàu đề nghị cấp phép theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

5. Hội đồng thống nhất đề nghị Cục Đường sắt Việt Nam không cấp giấy phép lái tàu tuyến đường sắt đô thị...*(ghi rõ tên tuyến ĐSĐT)* cho các ông/bà có tên sau đây:

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Lý do đề nghị không cấp giấy phép lái tàu
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)

6. Các ý kiến bảo lưu khác của thành viên Hội đồng *(Yêu cầu nêu rõ ý kiến bảo lưu của từng thành viên Hội đồng nếu có)*

7. Các thành viên Hội đồng cam kết những nội dung của Biên bản là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

Biên bản này gồm...trang...Phụ lục và được lập...bản có giá trị như nhau

Biên bản này đã được các thành viên Hội đồng sát hạch cấp giấy phép lái tàu tuyến đường sắt đô thị...*(ghi rõ tên tuyến ĐSĐT)* thống nhất thông qua và cùng ký tên dưới đây:

TT	Họ và tên thành viên hội đồng	Chức danh	Chữ ký
	...		

Phụ lục IIb

Mẫu báo cáo kết quả thực hiện của Hội đồng sát hạch cấp giấy phép lái tàu đối với các tuyến đường sắt đô thị mới đưa vào khai thác có công nghệ sử dụng lần đầu tại Việt Nam

(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2021/TT-BGTVT ngày 01 tháng 03 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

HỘI ĐỒNG SÁT HẠCH CẤP GIẤY PHÉP LÁI TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

....., ngày…tháng…năm…

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CỦA HỘI ĐỒNG SÁT HẠCH CẤP GIẤY PHÉP LÁI TÀU

Tuyến đường sắt đô thị...*(ghi rõ tên tuyến ĐSĐT)* **theo đề nghị của doanh nghiệp kinh doanh đường sắt đô thị**...*(ghi rõ tên doanh nghiệp)*

Kính gửi: Cục Đường sắt Việt Nam

Căn cứ Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt.

Căn cứ Thông tư số.../2021/TT-BGTVT ngày...tháng...năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15/5/2018 và Thông tư số 24/2020/TT-BGTVT ngày 13/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Căn cứ Quyết định số.../QĐ-CĐSVN ngày...tháng... năm của Cục Đường sắt Việt Nam về việc thành lập Hội đồng sát hạch cấp giấy phép lái tàu tuyến đường sắt đô thị...*(ghi rõ tuyến ĐSĐT).*

Căn cứ Biên bản làm việc ngày...tháng... năm... của Hội đồng sát hạch cấp giấy phép lái tàu tuyến đường sắt đô thị... *(ghi rõ tên tuyến ĐSĐT).*

Hội đồng sát hạch cấp giấy phép lái tàu (sau đây gọi là Hội đồng) tuyến ĐSĐT...*(ghi rõ tên tuyến ĐSĐT)* xin báo cáo kết quả và đề xuất Cục Đường sắt Việt Nam như sau:

1. Kết quả kiểm tra, xem xét, đánh giá tính hợp lệ của hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép lái tàu tuyến ĐSĐT... *(ghi rõ tên tuyến ĐSĐT):*

a) Ghi rõ kết quả đánh giá của Hội đồng: *(số thành viên đánh giá là hồ sơ hợp lệ, số thành viên đánh giá là hồ sơ không hợp lệ);*

b) Các nội dung khác nếu có.

2. Kết quả kiểm tra, xem xét, đánh giá các nội dung của hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép lái tàu tuyến ĐSĐT... *(ghi rõ tên tuyến ĐSĐT).*

a) Ghi rõ kết quả đánh giá của Hội đồng: *(số thành viên đánh giá hồ sơ đạt yêu cầu, số thành viên đánh giá hồ sơ không đạt yêu cầu);*

b) Các nội dung khác nếu có.

3. Đề nghị của Hội đồng

a) Hội đồng đề nghị Cục Đường sắt Việt Nam cấp giấy phép lái tàu tuyến đường sắt đô thị ... *(ghi rõ tên tuyến ĐSĐT)* cho các ông/bà có tên sau đây:

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Loại giấy phép lái tàu
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)

Ghi chú: tại cột (5) ghi rõ loại giấy phép lái tàu đề nghị cấp phép theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

b) Hội đồng đề nghị Cục Đường sắt Việt Nam không cấp giấy phép lái tàu tuyến đường sắt đô thị ... *(ghi rõ tên tuyến ĐSĐT)* cho các ông/bà có tên sau đây:

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Lý do đề nghị không cấp giấy phép lái tàu
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)

c) Các nội dung khác nếu có.

Hội đồng sát hạch cấp giấy phép lái tàu tuyến đường sắt đô thị ... *(ghi rõ tên tuyến ĐSĐT)* xin cam kết những nội dung nêu trên là đúng sự thật, phù hợp với quy định tại Thông tư số.../2021/TT-BGTVT ngày...tháng...năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. Nếu sai, Hội đồng xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Kính đề nghị Cục Đường sắt Việt Nam xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu…

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁT HẠCH CẤP GIẤY PHÉP LÁI TÀU
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Phụ lục Va

Mẫu văn bản đề nghị cấp giấy phép lái tàu của doanh nghiệp kinh doanh đường sắt đô thị đối với tuyến đường sắt đô thị mới đưa vào khai thác, vận hành có công nghệ lần đầu sử dụng tại Việt Nam

(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2021/TT-BGTVT ngày 01 tháng 03 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

ĐƠN VỊ:……	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: V/v:	*....., ngày…tháng…năm…*

Kính gửi: Cục Đường sắt Việt Nam

Căn cứ Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt.

Căn cứ Thông tư số.../2021/TT-BGTVT ngày...tháng...năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15/5/2018 và Thông tư số 24/2020/TT-BGTVT ngày 13/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Đề nghị Cục Đường sắt Việt Nam cấp giấy phép lái tàu trên đường sắt đô thị tuyến .... cho các cá nhân theo danh sách dưới đây:

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Ghi chú
1				
2				
...				

Gửi kèm theo Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lái tàu của từng cá nhân có tên trên bao gồm:

- Liệt kê đầy đủ danh mục, thành phần hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép lái tàu.

Đơn vị *(ghi rõ tên đơn vị đề nghị)* xin cam đoan những nội dung nêu trên đây là đúng sự thật, nếu sai đơn vị *(ghi rõ tên đơn vị đề nghị)* xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Kính đề nghị Cục Đường sắt Việt Nam xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận: - Như trên; - Lưu…	**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA ĐƠN VỊ** *(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)*

Phụ lục Vb

Mẫu đơn đề nghị cấp giấy phép lái tàu trên tuyến đường sắt đô thị mới đưa vào khai thác, vận hành có công nghệ lần đầu sử dụng tại Việt Nam

(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2021/TT-BGTVT ngày 01 tháng 03 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp giấy phép lái tàu trên đường sắt đô thị tuyến (1)
Loại (2) .....

Kính gửi: Cục Đường sắt Việt Nam

Tên tôi là: .....Giới tính (nam/nữ).....

Sinh ngày..... tháng ..... năm..... tại.....

Quê quán: .....

Nơi ở hiện nay :..... Điện thoại:.....

Đơn vị công tác hiện nay : .....

Số Giấy CMND/CCCD ..... Cấp ngày ..... tháng..... năm ..... tại.....

Tóm tắt quá trình công tác: .....

Từ tháng...năm ... đến tháng...năm...	Công việc đảm nhiệm	Chức vụ	Nơi công tác

Đối chiếu với điều kiện để được cấp giấy phép lái tàu, tôi thấy mình đủ điều kiện để được cấp giấy phép lái tàu trên đường sắt đô thị tuyến (1) loại giấy phép: (2).

Tôi xin cam đoan những nội dung nêu trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Kính đề nghị Cục Đường sắt Việt Nam xem xét, giải quyết./.

....., ngày…tháng…năm…
NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Ghi rõ tên tuyến đường sắt đô thị mà người được cấp giấy phép lái tàu sẽ thực hiện lái tàu.

(2) Ghi rõ loại giấy phép lái tàu đề nghị cấp theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Thông tư này.

Phụ lục Vc

Mẫu xác nhận của doanh nghiệp kinh doanh đường sắt đô thị hoặc Chủ đầu tư dự án (hoặc tổ chức được Chủ đầu tư dự án giao quản lý dự án đường sắt đô thị) đối với nhân sự lái tàu đã trực tiếp điều khiển đoàn tàu bảo đảm an toàn trong quá trình vận hành thử toàn hệ thống của Dự án

(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2021/TT-BGTVT ngày 01 tháng 03 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

ĐƠN VỊ:……

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày…tháng…năm…

GIẤY XÁC NHẬN

Nhân sự lái tàu đã trực tiếp điều khiển đoàn tàu bảo đảm an toàn trong quá trình vận hành thử toàn hệ thống của Dự án tuyến ĐSĐT.... *(ghi rõ tên tuyến)*

Kính gửi: Cục Đường sắt Việt Nam

Đơn vị...*(ghi rõ tên đơn vị xác nhận*) xác nhận, đánh giá các ông/bà có tên sau đây đã trực tiếp điều khiển đoàn tàu bảo đảm an toàn trong quá trình vận hành thử toàn hệ thống của Dự án đường sắt đô thị, tuyến ...*(ghi rõ tên tuyến)*.

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Thời gian tham gia vận hành thử toàn hệ thống		Tổng số Km kế hoạch	Tổng số Km mà mỗi nhân sự lái tàu phải thực hiện	Tổng số Km thực tế đã thực hiện	Tổng số Km lái tàu an toàn	Đánh giá chung
				Từ ngày	Đến ngày					
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*	*(9)*	*(10)*	*(11)*

Đơn vị...*(ghi rõ tên đơn vị xác nhận)*xin cam đoan những nội dung nêu trên đây là đúng sự thật, nếu sai đơn vị...*(ghi rõ tên đơn vị xác nhận)* xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Kính đề nghị Cục Đường sắt Việt Nam xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu…

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- Cột (5): Ngày bắt đầu trực tiếp điều khiển đoàn tàu vận hành thử toàn hệ thống;

- Cột (6): Ngày hoàn thành tham giatrực tiếp điều khiển đoàn tàu vận hành thử toàn hệ thống;

- Cột (7): Tổng số Km vận hành các đoàn tàu theo kế hoạch vận hành thử toàn hệ thống của Dự án;

- Cột (8): Quy định số Km màmỗi nhân sự lái tàu phải trực tiếp điều khiển đoàn tàu an toàn trong thời gian vận hành thử toàn hệ thống theo yêu cầu của Dự án. Trường hợp doanh nghiệp kinh doanh đường sắt đô thị có quy định số km mà mỗi nhân sự lái tàu phải trực tiếp điều khiển đoàn tàu an toàn lớn hơn số km theo yêu cầu của Dự án thì thực hiện theo quy định của doanh nghiệp này;

- Cột (9): Số Km thực tế mà nhân sự lái tàu trực tiếp điều khiển đoàn tàu an toàn trong thời gian vận hành toàn hệ thống, yêu cầu không ít hơn số Km tại Cột (8);

- Cột (11) Đánh giá nhân sự lái tàu đạt yêu cầu hoặc không đạt yêu cầu khi trực tiếp điều khiển đoàn tàu an toàn trong thời gian vận hành thử toàn hệ thống;

- Tổng số Km lái tàu an toàn tại cột (10) phải bằng tổng số Km thực tế nhân sự lái tàu thực hiện nêu tại cột (9) mới đủ điều kiện xác nhận đạt yêu cầu lái tàu an toàn tại cột (11);